

Số: 1391/CAT-PC06

Đắk Lắk, ngày 09 tháng 4 năm 2026

V/v lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo
văn bản quy phạm pháp luật

Kính gửi:

- Sở Công thương tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk;
- UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk tại Thông báo số 112/TB-UBND ngày 26/03/2026 về việc phân công Công an tỉnh Đắk Lắk chủ trì soạn thảo Quyết định ban hành “Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk” thay thế Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Công an tỉnh đã xây dựng Dự thảo Quyết định ban hành “Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”; Dự thảo tờ trình đề nghị ban hành Quyết định.

Đề văn bản được ban hành theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo sự phù hợp, thống nhất về nội dung và tính khả thi sau khi được phê duyệt, Công an tỉnh đề nghị các Sở, ngành, UBND cấp xã quan tâm nghiên cứu, có ý kiến góp ý bằng văn bản vào hồ sơ dự thảo Quyết định nêu trên. Ý kiến góp ý đề nghị gửi về Công an tỉnh Đắk Lắk (qua phòng Cảnh sát QLHC về TTXH, địa chỉ: Số 50 Lý Tự Trọng, P. Buon Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) trước ngày 20/4/2026.

Đề nghị Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk (Văn phòng UBND tỉnh) phối hợp đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh thời hạn ít nhất 30 ngày để cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến theo quy định.

Rất mong được sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan đơn vị. *Quak*

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc CAT (để báo cáo);
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, PC06, PC(30).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Quak
Đại tá Trần Bình Hưng

Số: /TTr-CAT-PC06

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO 1

TỜ TRÌNH

Quyết định ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Công an tỉnh kính trình Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quyết định của UBND tỉnh về ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (ANTT) hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk thay thế Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, với nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý

- Trước sát nhập tỉnh, Công an tỉnh Đắk Lắk tham mưu UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 “Về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk” (sau đây viết tắt là Quyết định số 38); Quyết định này tiếp tục được UBND tỉnh Đắk Lắk áp dụng thực hiện theo Quyết định số 01732/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 “Về việc áp dụng và bãi bỏ các quyết định quy phạm pháp luật trong lĩnh vực ANTT do UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh”. Quyết định số 38 được xây dựng trên cơ sở Luật tổ chức chính quyền địa phương 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019; Luật Đầu tư năm 2020; Luật Doanh nghiệp năm 2020; Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện ANTT đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về ANTT đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý, sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2023/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng pháo (sau đây viết tắt

là Nghị định số 56/2023/NĐ-CP). Tuy nhiên, hiện nay các cơ sở pháp lý ban hành Quyết định số 38 nêu trên đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung, cụ thể:

+ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 đã được thay thế bằng Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025.

+ Luật Đầu tư năm 2020 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đầu tư số 143/2020/QH15 ngày 11/12/2025 có hiệu lực ngày 01/3/2026.

+ Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 có hiệu lực ngày 1/7/2025.

+ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện ANTT đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (sau đây viết tắt là Nghị định số 96/2016/NĐ-CP); Nghị định số 56/2023/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quy định điều kiện ANTT đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý, sử dụng pháo; quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú, Luật Căn cước, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/3/2026 (sau đây viết tắt là Nghị định số 58/2026/NĐ-CP).

- Ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Trong đó, sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Phú Yên và tỉnh Đắk Lắk thành tỉnh mới có tên gọi là Đắk Lắk; do đó yêu cầu cần rà soát, sửa đổi hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp. Mặt khác, Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trong đó có nội dung về chấm dứt hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025, tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình 2 cấp (tỉnh - xã); đây là cơ sở hiến định xác định lại hệ thống đơn vị hành chính, các quy định trước đây phân cấp cho UBND cấp huyện không còn phù hợp và phải điều chỉnh thẩm quyền quản lý.

Căn cứ các Nghị quyết nêu trên và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, xét thấy Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38 nay không còn phù hợp, việc xây dựng Quyết định ban hành Quy chế thay thế là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện Kế hoạch số 0157/KH-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Công an tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-CAT ngày 08/01/2026 để triển khai thực hiện, qua rà soát đã đưa Quyết định số 38 vào danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần phải thay thế.

2. Cơ sở thực tiễn

- Trong thời gian qua, công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Qua đó, đã cơ bản đáp ứng tình hình thực tế và tuân thủ các quy định của pháp luật; các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước đã phát huy, trách nhiệm trong việc thực hiện Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38; hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về ANTT không ngừng được nâng cao, đã phát hiện sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, kịp thời chấn chỉnh hoạt động này theo đúng quy định của pháp luật; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các cơ quan tổ chức trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Sau khi thực hiện sáp nhập tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình 2 cấp, các quy định về phân cấp quản lý, thẩm quyền kiểm tra, xử lý vi phạm; cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn được quy định trong Quy chế hiện hành không còn phù hợp. Bên cạnh đó, địa giới hành chính mở rộng, số lượng cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự tăng lên đáng kể, trên địa bàn tỉnh có 3.194 (số liệu tính đến quý 1/2026) cơ sở hoạt động các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT¹, có sự khác biệt về điều kiện kinh tế - xã hội giữa các khu vực trước đây thuộc 2 tỉnh; một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT có tính nhạy cảm cao, khi bỏ cấp huyện, nếu cơ chế quản lý không kịp thời điều chỉnh dễ phát sinh vi phạm; khó kiểm soát các điểm nóng phức tạp về ANTT; giảm hiệu lực quản lý Nhà nước, đòi hỏi phải xây dựng cơ chế quản lý thống nhất, đồng bộ trên toàn tỉnh.

- Tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý sau khi sáp nhập tỉnh và bỏ cấp huyện đã làm thay đổi căn bản điều kiện áp dụng Quy chế quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT hiện hành. Để việc triển khai thực hiện được thống nhất, đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan chuyên môn tiếp tục tăng cường mối quan hệ phối hợp, đề cao tính chủ động, phân định và phát huy trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh, đưa công tác này vào nề nếp, có chiều sâu, đồng thời thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này. Vì vậy, việc xây dựng và ban hành Quy chế mới là yêu cầu khách quan, cần thiết và cấp bách nhằm xác định lại cơ chế quản lý phù hợp mô hình chính quyền 2 cấp; phân định rõ trách nhiệm giữa cấp tỉnh và cấp xã; thiết lập quy trình thống nhất trên toàn tỉnh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; bảo đảm ổn định tình hình ANTT, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong tình hình mới.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

¹ Kinh doanh các loại pháo: 20 cơ sở; Sản xuất con dấu: 8 cơ sở; kinh doanh dịch vụ cầm đồ: 457 cơ sở; kinh doanh dịch vụ xoa bóp: 61 cơ sở; kinh doanh dịch vụ bảo vệ: 32 cơ sở; kinh doanh khí: 831 cơ sở; kinh doanh ngành, nghề có sử dụng VLNCN và tiền chất thuốc nổ: 71 cơ sở; Kinh doanh dịch vụ in: 55 cơ sở; Kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ: 5 cơ sở; kinh doanh dịch vụ Karaoke: 284 cơ sở; kinh doanh dịch vụ lưu trú: 1.369 cơ sở; kinh doanh dịch vụ vũ trường: 01 cơ sở.

1. Mục đích

- Thay thế Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

- Tạo cơ sở pháp lý và góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, thi hành pháp luật, đảm bảo đồng bộ, minh bạch, khả thi, có hiệu lực. Khắc phục những tồn tại, hạn chế của pháp luật hiện nay trong giải quyết thủ tục hành chính cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật quy định về các giấy tờ của công dân; đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội; góp phần phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và quản lý tốt ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại địa phương.

2. Quan điểm

- Bảo đảm phù hợp với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chủ trương cải cách hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ công dân. Đảm bảo tính khả thi của các quy định, tạo cơ sở pháp lý bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân; tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và công dân thực hiện thủ tục hành chính đơn giản, thuận tiện, kịp thời, công khai, minh bạch không gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân. Không làm phát sinh thủ tục hành chính đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động kinh doanh và công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Tuân thủ và thực hiện nghiêm Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, Nghị định số 56/2023/NĐ-CP, Nghị định số 58/2026/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan; quy định cụ thể nội dung và phân công trách nhiệm cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường (gọi chung là UBND cấp xã) có liên quan đến việc thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phân công xây dựng văn bản

Trên cơ sở đề nghị của Công an tỉnh, UBND tỉnh có Thông báo số 112/TB-UBND ngày 26/03/2026 về việc phân công Công an tỉnh Đắk Lắk chủ trì soạn thảo Quyết định ban hành “*Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk*”.

2. Soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến đối với Dự thảo văn bản

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Công an tỉnh đã xây dựng hồ sơ Dự thảo quyết định và có Công văn số /CAT-PC06 ngày /04/2024 gửi lấy ý

kiến các cơ quan, đơn vị liên quan và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến theo quy định.

- Hết thời hạn lấy ý kiến, Công an tỉnh đã nhận được văn bản góp ý của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường. Các ý kiến này đã được Công an tỉnh nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý, hoàn thiện Dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh xem xét.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan có chức năng trong công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, Nghị định số 56/2023/NĐ-CP, Nghị định số 58/2026/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và cá nhân, tổ chức liên quan đến việc thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA VĂN BẢN

1. Bố cục và nội dung của dự thảo Quyết định

Quyết định gồm 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1: Quy định về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2: Quy định hiệu lực văn bản.

Điều 3: Quy định tổ chức thực hiện.

2. Bố cục và nội dung của dự thảo Quy chế

Quy chế gồm 04 Chương, 21 Điều, cụ thể như sau:

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

Điều 2. Mục đích phối hợp.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp.

Điều 4. Nội dung phối hợp.

CHƯƠNG II: HÌNH THỨC PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật có liên quan về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT

Điều 6. Phối hợp trao đổi, cung cấp, công khai thông tin

Điều 7. Hình thức, phương tiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin

Điều 8. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm giám sát và giải quyết khiếu nại tố cáo.

CHƯƠNG III: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 9. Công an tỉnh.

Điều 10. Sở Công thương.

Điều 11. Sở Tài chính.

Điều 12. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

Điều 13. Sở Y tế.

Điều 14. Sở Nội vụ.

Điều 15. Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 16. Sở Tư pháp.

Điều 17. Sở Xây dựng.

Điều 18. Ủy ban Nhân dân cấp xã.

CHƯƠNG IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 20. Sửa đổi, bổ sung quy chế.

3. Nội dung cơ bản

- Các sở, ban, ngành phối hợp xây dựng văn bản, tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật, trao đổi cung cấp thông tin; phối hợp tranh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong công tác quản lý các cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; thực hiện quản lý theo chuyên ngành, thực hiện công tác cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh của các cơ sở; phát huy vai trò phối hợp trong quản lý nhà nước của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Trên đây là Tờ trình Quyết định ban hành “Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk” kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(Tài liệu gửi kèm theo: (01) Quyết định; (02) Bản tổng hợp ý kiến góp ý; (03) Báo cáo thẩm định; (04) Bản giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc CAT; } (để báo cáo)
- VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (để phối hợp);
- Phòng PV01 (để theo dõi);
- Phòng PC06 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC06, PC(05).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Trần Bình Hưng

DỰ THẢO 1

QUY CHẾ

Phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về mục đích, nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (sau đây viết tắt là ANTT) hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và cá nhân, tổ chức liên quan đến việc thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước đối với cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại địa phương theo hướng:

a) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý Nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

b) Phân công, phân định trách nhiệm giữa các tổ chức trong công tác quản lý Nhà nước đối với cơ sở kinh doanh; tránh chồng chéo, trùng lặp, thiếu tập trung, thống nhất trong hoạt động kiểm tra, hướng dẫn, gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân làm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

c) Tăng cường vai trò giám sát của xã hội đối với cơ sở kinh doanh.

2. Phản ánh kịp thời và chính xác các thông tin về hoạt động kinh doanh của cơ sở kinh doanh; cung cấp thông tin về cơ sở kinh doanh cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Phát hiện và xử lý kịp thời những cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm pháp luật, ngăn chặn và hạn chế những tác động tiêu cực do hoạt động của cơ sở kinh doanh gây ra.

4. Đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách để khuyến khích cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh phát triển phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công theo quy định của pháp luật. Các cơ quan chủ động giải quyết những vấn đề thuộc trách nhiệm của mình, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan.

3. Công tác phối hợp phải được thực hiện thường xuyên, liên tục; phát huy tính chủ động của cơ quan, đơn vị đảm bảo sự chặt chẽ và kịp thời, phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao; không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ và cản trở hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Việc trao đổi, cung cấp thông tin về cơ sở kinh doanh phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời. Yêu cầu trao đổi, cung cấp thông tin phải căn cứ vào nhu cầu quản lý Nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan yêu cầu; việc sử dụng thông tin phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT phải đảm bảo chính xác, khách quan, dân chủ, kịp thời; phải xây dựng kế hoạch cụ thể; đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp về nội dung, không gây khó khăn, phiền hà cho cơ sở kinh doanh; các trường hợp vi phạm pháp luật phải được xử lý đúng, kịp thời theo quy định. Trường hợp đột xuất theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm cần kiểm tra phục vụ công tác quản lý Nhà nước, cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra theo quy định.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Cung cấp, trao đổi thông tin liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT giữa các cơ quan quản lý Nhà nước tham gia thực hiện Quy chế này.

3. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả công tác phối hợp, rút kinh nghiệm và đề xuất giải pháp quản lý Nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

5. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh; đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Chương II

HÌNH THỨC PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật có liên quan về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có chức năng quản lý Nhà nước liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT đăng tải các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh lên trang thông tin điện tử của đơn vị (*văn bản hết hiệu lực, văn bản đang áp dụng, văn bản mới, quy định xử phạt*) và có văn bản thông báo cho các cơ sở kinh doanh biết, thực hiện.

2. Công an tỉnh cung cấp các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã để kịp thời tuyên truyền, phổ biến cho tổ chức, công dân biết thực hiện.

Điều 6. Phối hợp trao đổi, cung cấp, công khai thông tin

1. Thực hiện cơ chế thông tin, báo cáo định kỳ 6 tháng, 1 năm, đồng thời việc báo cáo có thể thực hiện đột xuất theo yêu cầu, chỉ đạo của cơ quan, người có thẩm quyền đối với công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Các cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan quản lý Nhà nước đối với ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT có trách nhiệm sau:

a) Cơ quan đăng ký kinh doanh, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp thông tin liên quan đến nội dung đăng ký của cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (*bao gồm: Tên cơ sở kinh doanh; địa chỉ; ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT đăng ký; người đại diện theo pháp luật*) hoặc thông tin về giải thể, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đến Công an tỉnh Đắk Lắk đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT để phối hợp quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh.

b) Cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành (*Công an tỉnh Đắk Lắk nơi cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT*) cung cấp đến cơ quan đăng ký kinh doanh và các cơ quan chức năng phối hợp quản lý Nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT các thông tin về việc cấp mới,

điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ANTT hoặc thông tin về thu hồi, rút, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ANTT để có thông tin phối hợp quản lý đối với cơ sở kinh doanh.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp đến cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành, cơ quan đăng ký kinh doanh thông tin về hành vi vi phạm pháp luật của cơ sở trên địa bàn đã bị cơ quan có chức năng của địa phương xử lý và thông tin về việc chấp hành pháp luật của cơ sở kinh doanh để phối hợp quản lý.

2. Các cơ quan Nhà nước có chức năng quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện chủ động xây dựng dữ liệu về cơ sở kinh doanh hoạt động trong ngành, lĩnh vực được phân công quản lý. Xây dựng phương án, hình thức trao đổi thông tin về các cơ sở thuộc diện quản lý với các cơ quan đầu mối khác để có thông tin phục vụ nhiệm vụ quản lý Nhà nước của mình. Thực hiện công khai thông tin về tình hình hoạt động các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được phân công quản lý theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp cần thông tin, tài liệu phục vụ công tác quản lý cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh, các cơ quan phối hợp trao đổi, cung cấp theo yêu cầu của cơ quan đề nghị. Nếu từ chối cung cấp thông tin, cơ quan được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Điều 7. Hình thức, phương tiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan đến việc thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT có trách nhiệm ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin của tổ chức, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thông qua trang thông tin điện tử và hộp thư điện tử của từng cơ quan, trừ trường hợp thông tin thuộc danh mục bí mật Nhà nước.

2. Trường hợp có sự cố kỹ thuật không cung cấp thông tin qua mạng điện tử hoặc hộp thư điện tử thì việc trao đổi, cung cấp thông tin được thực hiện bằng văn bản.

Điều 8. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giám sát và giải quyết khiếu nại tố cáo

1. Tổ chức thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm phát hiện, xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật, bên chủ trì vụ việc có yêu cầu lực lượng phối hợp tham gia thì gửi yêu cầu bằng văn bản; đơn vị nhận được yêu cầu phối hợp phải có trách nhiệm bố trí lực lượng tham gia đoàn kiểm tra theo quy định.

3. Phối hợp xử lý vi phạm

a) Khi phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm pháp luật, cơ quan phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin có trách nhiệm xác minh, xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền thì chuyển đến cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Các cơ quan chức năng thường xuyên trao đổi thông tin về việc cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm để chủ động, phối hợp tiến hành xử lý vi phạm của cơ sở kinh doanh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 9. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất chỉ đạo và triển khai, thực hiện công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

2. Áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý đối với các cơ sở kinh doanh và các hành vi lợi dụng việc hoạt động kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT để vi phạm pháp luật.

3. Thẩm duyệt, nghiệm thu, xác nhận điều kiện về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; tuyên truyền, huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; phê duyệt, thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định.

4. Hướng dẫn và tập huấn công tác đảm bảo ANTT cho các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho người dân, các tổ chức, cá nhân hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

5. Tiếp nhận, cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người đại diện theo pháp luật, người chịu trách nhiệm về ANTT của các cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT. Hướng dẫn thống nhất việc thẩm định hồ sơ cấp, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT; thực hiện chế độ hậu kiểm đối với cơ sở kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; kiểm tra cơ sở kinh doanh theo quy định của pháp luật.

6. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý vi phạm về ANTT đối với các cơ sở kinh doanh theo quy định.

7. Chủ trì tham mưu, đề xuất UBND tỉnh định kỳ (6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Quy chế; phối hợp với Sở Nội vụ, Văn Phòng UBND và các đơn vị có liên quan đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong

tham mưu, triển khai, thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, đồng thời kịp thời chấn chỉnh, phê bình đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân không thực hiện nghiêm túc Quy chế này, hoặc để xảy ra tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

8. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 10. Sở Công thương

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý Nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh bán rượu, bia tiêu dùng tại chỗ (quán bar có sử dụng nhạc mạnh), các doanh nghiệp kinh doanh khí; sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ. Cấp, thu hồi các loại Giấy phép của cơ sở kinh doanh bán rượu, bia tiêu dùng tại chỗ (quán bar có sử dụng nhạc mạnh), Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí, Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

2. Tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người quản lý, kiểm tra và cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn cho các đối tượng có liên quan vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

3. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 15/06*) và 01 năm (*trước ngày 15/12*) cung cấp danh sách và đánh giá công tác quản lý, tình hình hoạt động của cơ sở kinh doanh bán rượu, bia tiêu dùng tại chỗ (quán bar có sử dụng nhạc mạnh), các cơ sở kinh doanh có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, dịch vụ nổ mìn theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trên địa bàn tỉnh về Công an tỉnh để phối hợp quản lý theo quy định.

4. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT và cơ sở hoạt động trá hình khi có yêu cầu.

Điều 11. Sở Tài chính

1. Chủ trì, thực hiện việc cấp, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các doanh nghiệp hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp. Khi nhận được văn bản của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận doanh nghiệp không đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, ra thông báo yêu cầu doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định.

2. Hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT chủ động liên hệ với cơ quan Công an có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT trước khi hoạt động kinh doanh.

3. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng Nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thường xuyên cập nhật, công khai thông tin đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

4. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 15/06*) và 01 năm (*trước ngày 15/12*) cập nhật, công khai thông tin đăng ký doanh nghiệp về thành lập mới, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, tạm ngừng, giải thể của tháng trước trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tra cứu, tham khảo về thông tin doanh nghiệp; đồng thời thực hiện công bố thông tin về tình trạng hoạt động doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp của Bộ Tài chính.

5. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

Điều 12. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh lập, phê duyệt quy hoạch hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

2. Thẩm định chặt chẽ khi thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường theo quy định. Đồng thời, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.

3. Cấp, thu hồi giấy phép hoạt động in, xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in, quản lý việc khai báo sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu; quản lý đối với hoạt động in, hoạt động xuất bản và phát hành xuất bản phẩm; tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ trong hoạt động in cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ in trên địa bàn.

4. Thẩm định, xếp hạng sao cho các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch; công nhận cơ sở dịch vụ đạt chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các cơ sở chấp hành nghiêm quy định của pháp luật; kiên quyết không cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh cho các cơ sở không đảm bảo những điều kiện.

5. Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa; chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tăng cường tuyên truyền các quy định của pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

6. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và xử lý đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT thực hiện quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn, biển hiệu, màn hình chuyên quảng cáo, trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và trên các phương tiện quảng cáo khác theo quy định của pháp luật.

7. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 15/06*) và 01 năm (*trước ngày 15/12*) báo cáo đánh giá công tác quản lý đối với các cơ sở kinh doanh karaoke, vũ trường, quán bar có sử dụng nhạc mạnh để xác định số cơ sở có phép, không phép và cơ sở hoạt động trá hình; công tác quản lý, tình hình hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đã được xếp hạng, công nhận theo quy định của pháp luật theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về Công an tỉnh để phối hợp quản lý theo quy định.

8. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT và cơ sở hoạt động trá hình khi có yêu cầu, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về biểu diễn nghệ thuật và quảng cáo trong hoạt động kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh pub, bar, beer club và loại hình tương tự trên địa bàn.

Điều 13. Sở Y tế

1. Cấp mới, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với phòng khám chuyên khoa Tạo hình - Thẩm mỹ theo quy định của Luật khám, chữa bệnh ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám, chữa bệnh; Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám, chữa bệnh và các văn bản khác có liên quan.

2. Phối hợp kiểm tra hoạt động khám sức khỏe/khám sức khỏe định kỳ, kết luận, phân loại sức khỏe đối với nhân viên cơ sở kinh doanh dịch vụ xoa bóp (massage) của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khi có yêu cầu.

3. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 15/06*) và 01 năm (*trước ngày 15/12*) cung cấp danh sách các cơ sở kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ hoạt động theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và các cơ sở bị thu hồi giấy phép hoạt động trên địa bàn tỉnh về Công an tỉnh để phối hợp quản lý theo quy định.

4. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT và cơ sở hoạt động trá hình khi có yêu cầu.

5. Phối hợp tham gia giám sát việc đào tạo cấp chứng chỉ nghề và giấy chứng nhận đào tạo nghề đối với các cơ sở giáo dục nghề cấp chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo nghề dịch vụ xoa bóp (massage), phun xăm thẩm mỹ...

Điều 14. Sở Nội Vụ

1. Thường xuyên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm các quy định, chế độ đối với người lao động theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, báo cáo của UBND xã, phường theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm theo quy định tại Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm.

3. Tiếp nhận hồ sơ và xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực lao động theo đề nghị của cơ quan phát hiện vi phạm. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với Đội kiểm tra liên ngành 178 của UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp các ngành liên quan để nắm bắt thông tin, tình hình các vụ việc xảy ra trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về ANTT liên quan đến tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức hoạt động mại dâm; tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

5. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Văn Phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tham mưu, triển khai, thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, đồng thời kịp thời chấn chỉnh, phê bình đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân không thực hiện nghiêm túc Quy chế này, hoặc để xảy ra tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

Điều 15. Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung và quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; các cơ sở kinh doanh pub, bar, beer club và loại hình tương tự trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo Chi Cục bảo vệ môi trường phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý các cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, cơ sở kinh doanh pub, bar, beer club và loại hình tương tự trên địa bàn tỉnh có hành vi gây tiếng ồn, độ rung vượt quá quy chuẩn kỹ thuật theo quy định.

3. Phối hợp, tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

Điều 16. Sở Tư pháp

1. Phối hợp các sở, ban, ngành trong công tác rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nhằm khắc phục những vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo quy định pháp luật.

2. Phối hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu; tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 17. Sở Xây dựng

1. Tăng cường phối hợp giữa Công an tỉnh và Sở Xây dựng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT. Phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo ANTT trong hoạt động xây dựng và các lĩnh vực về phòng cháy chữa cháy tại cơ sở.

2. Cung cấp cho Công an tỉnh danh sách các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động xây dựng có liên quan đến ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT (*khách sạn, vũ trường, karaoke, quán bar*). Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ thiết kế xây dựng của các công trình thuộc nhóm ngành kinh doanh có điều kiện về ANTT, có quy mô, tính chất phải đảm bảo an toàn PCCC; đảm bảo công trình xây dựng tuân thủ nghiêm các quy định trong quá trình thẩm định, cấp phép, kiểm tra và nghiệm thu các công trình xây dựng kinh doanh có điều kiện như khách sạn, chung cư, karaoke, massage, nhà trọ...

3. Phối hợp kiểm tra liên ngành đối với các cơ sở có dấu hiệu vi phạm quy định pháp luật về trật tự xây dựng và ANTT. Đối với các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ANTT trong hoạt động xây dựng, hai bên phối hợp xác minh, xử lý, kiến nghị thu hồi giấy phép, đình chỉ hoạt động nếu cần thiết. Đảm bảo công tác xử lý vi phạm đúng thẩm quyền, không chồng chéo.

Điều 18. Ủy ban nhân dân cấp xã

Chỉ đạo các cơ quan chức năng tại địa phương thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với tất cả các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

2. Phối hợp chặt chẽ trong hướng dẫn hồ sơ, thủ tục, trong thẩm định các điều kiện kinh doanh, các điều kiện về ANTT và cấp Giấy chứng nhận đăng ký

kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở kinh doanh hoạt động ngành, nghề này.

3. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; hướng dẫn cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn mình quản lý, tích cực tham gia công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Chỉ đạo các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh đóng trên địa bàn đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng địa bàn, cơ quan an toàn về ANTT; tuyệt đối không để tội phạm lợi dụng cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT để hoạt động phạm tội trên địa bàn mình quản lý.

4. Thẩm duyệt, nghiệm thu, xác nhận điều kiện về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo thẩm quyền; tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động của các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, kinh doanh pub, bar, beer club và loại hình tương tự tại địa phương. Thành lập tổ kiểm tra cấp xã để kiểm tra, xử lý vi phạm hành vi “gây tiếng động lớn, làm ồn ào, huyên náo tại khu dân cư, nơi công cộng trên địa bàn quản lý.

5. Phối hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT và cơ sở hoạt động trá hình khi có yêu cầu.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Tổ chức triển khai thực hiện

1. Giao Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này; định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp xã tổng hợp, đánh giá các khó khăn, vướng mắc, các kiến nghị, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội của các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo thống nhất, không chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

2. Các cơ quan tham gia Quy chế, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các đơn vị cấp xã thuộc ngành thực hiện Quy chế phối hợp.

Điều 20. Sửa đổi, bổ sung quy chế

Trường hợp các văn bản viện dẫn thực hiện tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật hoặc không phù hợp với thực tế, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Số: /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO 1

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý, sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2023/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng pháo; Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quy định điều kiện ANTT đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý, sử dụng pháo; quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú, Luật Căn cước;

Căn cứ Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Thông tư số 03/2024/TT-BCA ngày 15/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Thông tư số 43/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và sát hạch, cấp Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ, Thông tư số 45/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự đăng ký mẫu con dấu, thu hồi và hủy con dấu, hủy giá trị sử dụng con dấu, kiểm tra việc quản lý và sử dụng con dấu; Thông tư số 30/2026/TT-BCA ngày

31/03/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên quan đến quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý và sử dụng con dấu;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Đắk Lắk tại Tờ trình số /TTr-CAT-PC06 ngày / /2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026 và thay thế Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước trong công tác quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở: Tài chính; Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Y tế; Nội vụ; Nông nghiệp và Môi trường; Tư pháp; Xây dựng; Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm tra VBPL – Bộ Tư Pháp;
- Cục pháp chế và CCHC, TP – Bộ Công an;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Đắk Lắk; Đài PTTH tỉnh;
- TT Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hữu Huy